

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST.

Ngày: 03/11/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Văn Hiệp

2/ Bà Nguyễn Hồng Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Ngày 03/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 19/10/2023 đối với bị cáo:

Lê Hoàng K (tên gọi khác H), sinh ngày 06/02/1998, giới tính: Nam. Nơi sinh: thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Lê Hoàng H1, sinh năm 1970 (S) và bà Huỳnh Kim H2, sinh năm 1972 (S); anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009; vợ: Lý Thanh An sinh năm 2002 (đã ly hôn); con: 01 người sinh ngày 28/3/2018. Tiền án: 01 (một) tiền án về hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên tuyên phạt 06 tháng tù giam theo Bản án số 02/2021/HSST ngày 21/01/2021. Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/9/2021; Tiền sự: Không. Ngày 01/5/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Đ ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 05/5/2020 (do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28/5/2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay đến nay (có mặt).

Bị hại:

1. Bà Triệu Ngọc P, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Công ty trách nhiệm bánh pía - lập xưởng H, địa chỉ: Số E, ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của Công ty: Ông **Trần Quốc T**, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lâm Trường G, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số C ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

2. Ông Phương Bảo Á, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

3. Bà Huỳnh Thị Bích L, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

4. Ông Thái H3, sinh năm 1952. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

5. Ông Lê Hoàng H1, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Vắng mặt).

6. Bà Huỳnh Kim H2, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 28/5/2023, bị cáo Lê Hoàng K điều khiển xe mô tô mang biển số 83P4-107.81, nhãn hiệu Honda, FUTURE FI, màu xanh đen bạc của bà Huỳnh Kim H2 (mẹ ruột của bị cáo) đi một mình từ nhà của Lê Hoàng K thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng vào Hẻm A thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Khi gần ra đến Q thì Lê Hoàng K nhìn thấy bà Triệu Ngọc P đang ngồi cặp lộ đal thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng trên tay cầm 01 (một) cái máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo Xiao Pad 2022, màu xám. Lúc này do đang cần tiền để trả nợ nên Lê Hoàng K đã nảy sinh ý định giật máy tính bảng đem cầm lấy tiền để trả nợ. Bị cáo Lê Hoàng K điều khiển chạy xe chậm lại đến chỗ của bà Triệu Ngọc P đang ngồi, rồi bất ngờ dùng tay trái giật lấy cái máy tính bảng trên tay của bà Phước sau đó tăng ga bỏ chạy ra hướng Quốc lộ A. Sau đó K điều khiển xe chạy đến nhà ông Lâm Trường G ở ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để cầm cái máy tính bảng với giá là 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, do không đủ tiền nên Lâm Trường G thỏa thuận và đưa trước cho bị cáo K 800.000 đồng và nợ lại số tiền 200.000 đồng. Sau khi lấy tiền xong thì bị cáo Lê Hoàng K điều khiển xe đi đến nhà của Phương Bảo Á ở hẻm A thuộc ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh

Sóc Trăng. Tại đây bị cáo Lê Hoàng K đã trả cho Phương Bảo A số tiền 380.000 đồng. Số tiền còn lại thì K ăn uống và tiêu xài cá nhân. Sau đó bị cáo Lê Hoàng K đi về nhà của mình.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã chứng minh làm rõ ngoài vụ án nêu trên thì bị cáo Lê Hoàng K còn thực hiện thêm 01 (một) vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 22/02/2023 tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nội dung cụ thể như sau: Do có mâu thuẫn với ông Trần Quốc T là người quản lý của cửa hàng bánh pía H tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng từ trước nên vào ngày 21/02/2023 Lê Hoàng K đã đến nhà của ông Thái H3 (chuyên cho thuê mượn dụng cụ xây dựng thuộc ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng) để mượn 01 (một) cây kim cộng lực đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 21 giờ ngày 22/02/2023 thì Lê Hoàng K điều khiển xe mô tô biển số 83P3-898.02 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đen trắng của ông Lê Hoàng H1 (cha ruột của bị cáo) chở theo cây kim cộng lực nói trên đến cửa hàng bánh pía H rồi dùng cây kim cộng lực đã đem theo để cắt ổ khóa cửa, sau khi cắt xong ổ khóa cửa thì K đi vào bên trong lấy trộm 03 (ba) thùng bánh pía và 02 (hai) cái rổ đựng nhiều loại bánh kẹo như: Bánh in, kẹo dừa, kẹo đậu phộng ... chất lên xe rồi chạy đi đến quán cà phê của bà Huỳnh Thị Bích L thuộc ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Trên đường đi thì bị cáo có gặp một số người đi đường (Không xác định được nhân thân, lai lịch) nên bị cáo Lê Hoàng K đã cho những người này một số bánh kẹo đã trộm cắp được trước đó. Khi đến quán nước của bà L thì K vào quán uống cà phê và lấy số bánh mới trộm được chia cho những người trong quán ăn hết một ít, còn một ít thì K đem về nhà cất giấu trong phòng ngủ của K và một mình ăn hết số bánh kẹo này. Đến ngày 09/3/2023 thì Lê Hoàng K bị Công an xã Đại Tâm mời lên làm việc, qua làm việc Lê Hoàng K đã thừa nhận hành vi phạm tội nói trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện M, đối với tài sản là 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo Xiao 2022, màu xám Model TB12PFU bị chiếm đoạt trong vụ “Cướp giật tài sản” xảy ra tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 28/5/2023 có trị giá thành tiền là: **2.400.000 đồng (Hai triệu, bốn trăm nghìn đồng).**

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐGTS ngày 08/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện M, đối với tất cả các tài sản gồm: 20 (hai mươi) cây bánh pía màu hồng, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 400 gam; 20 (hai mươi) cây bánh pía màu xanh, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 500 gam; 13 (mười ba) cây bánh pía Môn - Sầu Riêng, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 450 gam; 11 (mười một) cây bánh pía Đậu - Sầu Riêng, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 450 gam; 12 (Mười hai) cây bánh pía Đậu - Sầu riêng, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 600 gam; 18 (mười tám) cây bánh pía Đậu - Sầu Riêng hai trứng, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 450 gam; 02 (hai) cây bánh pía Đậu – Sầu Riêng chay, chưa qua sử dụng, có cùng trọng lượng 400 gam bị chiếm đoạt trong vụ “Trộm

cấp tài sản” xảy ra tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 22/02/2023 có trị giá thành tiền là: **4.565.000 đồng** (*Bốn triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, về phần trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 800.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự để bồi thường cho ông Lâm Trường G.

Trong quá trình điều tra bị hại Triệu Ngọc P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự, về hình phạt yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại là Công ty trách nhiệm bán pía - lập xưởng H đã nhận tiền bồi thường đối với phần tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự, về hình phạt yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Trường G trình bày: Ông G là người đã cầm cố tài sản do bị cáo Lê Hoàng K chiếm đoạt tuy nhiên khi cầm cố tài sản cho ông G thì bị cáo nói là tài sản của mình, không nói rõ tài sản do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên ông G đồng ý cầm cố. Sau khi biết tài sản cầm cố là do bị cáo thực hiện hành vi cướp giật mà có nên ông G đã giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra để tiến hành trả lại cho người bị hại và yêu cầu bị cáo Lê Hoàng K bồi thường số tiền 800.000 đồng mà ông G đã đưa cho bị cáo để cầm cái máy tính bảng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Bích L trình bày: Bà đã nhận được từ bị cáo Lê Hoàng K là 01 cây bánh pía nhưng không biết là tài sản do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thái H3 trình bày: Ông là người đã cho bị cáo Lê Hoàng K mượn cây kìm cộng lực vào ngày 21/02/2023 nhưng tại thời điểm trước, trong và sau khi bị cáo Lê Hoàng K thực hiện hành vi phạm tội thì ông H3 hoàn toàn không biết, cũng không có tham gia giúp sức cho bị cáo Lê Hoàng K.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng H1 trình bày: Chiếc xe mô tô mang biển số 83P3-898.02, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đen-trắng là của ông H1, khi bị cáo Lê Hoàng K sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông H1 không biết.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Kim H2 trình bày: Chiếc xe mô tô mang biển số 83P4-107.81, nhãn hiệu Honda, màu xanh-đen-bạc là của bà H2, khi bị cáo Lê Hoàng K sử dụng xe để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì bà H2 không biết. Đối với số tiền 800.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên là do gia đình tự nguyện nộp để bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra nên không có yêu cầu gì khác.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Phương Bảo Á thì cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được do vắng mặt tại địa phương tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo Lê Hoàng K trình bày đưa số tiền 380.000 đồng trả cho Á nhưng bị cáo không nói cho Á biết tiền do cầm tài sản do thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSMX ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên đã truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên và đề nghị áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171, Khoản 1 Điều 173; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Hoàng K, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, từ 03 năm đến 3 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/5/2023; Xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Triệu Ngọc P có đơn xin xét xử vắng mặt, người đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm bánh pía - lập xưởng H là Trần Quốc T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thái H3, bà Huỳnh Thị Bích L, ông Lâm Trường G, ông Phương Bảo Á, ông Lê Hoàng H1 vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của họ tại phiên toàn không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tư cách người tham gia tố tụng: Ông Trần Quốc T tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hợp pháp cho Công ty trách nhiệm bánh pía - lập xưởng H, do đó xác định cá nhân Trần Quốc T là người bị hại trong vụ án là chưa chính xác. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 4 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử xác định lại bị hại trong vụ án là Công ty trách nhiệm bánh pía - lập xưởng H có người đại diện hợp pháp là ông Trần Quốc T.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hoàng K đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Lê Hoàng K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì lòng tham, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm để cướp giật tài sản của bị hại Triệu Ngọc P trị giá 2.400.000 đồng vào ngày 28/5/2023 tại ấp Đ, xã Đ, huyện M và vì mâu thuẫn cá nhân với ông Trần Quốc T là người quản lý của Công ty trách nhiệm bánh pía - lập xưởng H nên bị cáo đã lấy trộm các tài sản Công ty trách nhiệm bánh pía - lập xưởng H trị giá 4.565.000 đồng vào ngày 21/02/2023 tại ấp Đ, xã Đ, huyện M, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt qua 02 lần phạm tội là **6.9650.000 đồng**. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo Lê Hoàng K về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 và Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đã trưởng thành và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra là đúng như bị cáo mong muốn. Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm bị cáo Lê Hoàng K thực hiện hành vi phạm tội như trên thì bị cáo có 01 tiền án về Tội trộm cắp tài sản, mức hình phạt 06 tháng tù theo Bản án số 02/2021/HSST ngày 12/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2021 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại

do hành vi phạm tội gây nên do đó được xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã tiến hành thu hồi được vật chứng vụ án là 01 cái máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo Xiao 2022 màu xám và đã trả lại cho bà Triệu Ngọc P. Đối với các tài sản bị thiệt hại trong vụ Trộm cắp xảy ra ngày 22/02/2023 tại ấp Đ, xã Đ thì không thu hồi được. Tuy nhiên, gia đình của bị cáo đã chủ động khắc phục cho người bị hại. Nên các bị hại không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với số tiền 800.000 đồng ông Lâm Trường G đã bỏ ra để cầm cái máy tính bảng thì ông Lâm Trường G yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường lại số tiền nói trên và bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho ông G số tiền 800.000 đồng và đã nộp số tiền 800.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên theo biên lai thu số 0002934 ngày 05/10/2023.

[9] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng gồm: Trả lại cho chủ sở hữu là bà Triệu Ngọc P: 01 (một) máy tính bảng nhãn hiệu Lenovo Xiao Pad 2022, màu xám Model TB12PFU, Ram 6 GB, bộ nhớ trong 128GB, màn hình có nhiều vết nứt, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ hộp bằng giấy, màu trắng dùng để đựng máy tính bảng, trên góc trái có dòng chữ “Lenovo, số seri 711601027131; 01 (một) hóa đơn mua hàng. Trả lại cho chủ sở hữu là Huỳnh Kim H2: 01 (một) chiếc xe mang biển số 83P4-107.81, nhãn hiệu Honda, số loại FUTURE FI, màu xanh-đen-bạc, số máy JC76E1009135, số khung 7635KY006063, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi còn hoạt động. Trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Hoàng H1: 01 (một) chiếc xe mang biển số 83P3-898.02, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đen-trắng, số máy JA38E042830, số khung RLHJA381XJY013065, xe không có chắn bùn hai bên, không có mặt nạ trước, có một kính chiếu hậu bên trái, xe trầy xước nhiều nơi, xe đã qua sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với các vật chứng hiện còn quản lý gồm: T1 98.000 đồng (*Chín mươi tám nghìn đồng*); 01 (một) cái áo khoác bằng vải màu đen, dài tay, mặt trước có dòng chữ AMIRI màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái mũ (nón) bảo hiểm (loại nón sơn) màu trắng, có nhiều hoa văn không rõ hình màu đen, vành mũ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kim cộng lực, có tổng chiều dài 62cm, màu xanh xám, cán bọc nhựa màu đen, dài 12 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần dài, loại quần Jean, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác dài tay, loại vải thun, có nón chùm đầu, màu đen, đã qua sử dụng. Xét thấy các vật chứng vừa nêu là công cụ phạm tội nên căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017), điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 98.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái áo khoác bằng vải màu đen, dài tay, mặt trước có dòng chữ AMIRI màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái mũ (nón) bảo hiểm (loại nón sơn) màu trắng, có nhiều hoa văn không rõ hình màu đen, vành mũ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kim cộng lực, có tổng chiều dài 62cm, màu xanh xám, cán

bọc nhựa màu đen, dài 12 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần dài, loại quần Jean, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác dài tay, loại vải thun, có nón chũm đầu, màu đen, đã qua sử dụng.

[10] Đối với Lâm Trường G là người đã cầm cố tài sản do bị cáo Lê Hoàng K chiếm đoạt mà có được trong vụ án, quá trình điều tra bị cáo K khai khi cầm cố chỉ nói với G là tài sản của mình, không nói rõ tài sản do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên G đồng ý cầm cố. Đồng thời khi tiến hành làm việc thì Lâm Trường G đã giao nộp tài sản cho Cơ quan điều tra để tiến hành trả lại cho người bị hại. Do đó việc Cơ quan điều tra không đặt ra xử lý về hình sự đối với hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với G là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với Phương Bảo Á là người được bị cáo Lê Hoàng K đưa số tiền 380.000 đồng vào ngày 28/5/2020 thì cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được do vắng mặt tại địa phương tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo Lê Hoàng K trình bày đưa số tiền 380.000 đồng trả cho Á nhưng bị cáo không nói cho Á biết tiền do cầm tài sản do thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt mà có. Do đó Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Đối với bà Huỳnh Thị Bích L là người đã nhận được từ bị cáo Lê Hoàng K là 01 (một) cây bánh pía thì quá trình điều tra bị cáo khai nhận tại thời điểm bị cáo cho bà L và những người khác bánh kẹo thì bị cáo chỉ nói số bánh kẹo là do người khác cho bị cáo, không nói rõ tài sản do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có. Do đó Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Đối với ông Thái H3 là người đã cho bị cáo Lê Hoàng K mượn cây kim cộng lực vào ngày 21/02/2023 sau đó bị cáo đã sử dụng cây kim nói trên để cắt ổ khóa lấy vào lấy trộm tài sản thì tại thời điểm trước, trong và sau khi bị cáo Lê Hoàng K thực hiện hành vi phạm tội thì ông H3 hoàn toàn không biết, cũng không có tham gia giúp sức cho bị cáo Lê Hoàng K. Do đó Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[14] Đối với chiếc xe mô tô mang biển số 83P4-107.81, nhãn hiệu Honda, số loại FUTURE FI, màu xanh-đen-bạc, số máy JC76E1009135, số khung 7635KY006063 và chiếc xe mô tô mang biển số 83P3-898.02, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu đen-trắng, số máy JA38E042830, số khung RLHJA381XJY013065 do bị cáo Lê Hoàng K sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên việc bị cáo lấy xe thì chủ sở hữu là ông Lê Hoàng H1 (cha bị cáo) và bà Huỳnh Kim H2 (mẹ bị cáo) không biết việc bị cáo dùng để đi trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm rõ được đầy đủ thông tin đối với nguồn gốc và chủ sở hữu của các phương tiện nêu trên đồng thời tiến hành trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Hoàng H1 và bà Huỳnh Kim H2 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[15] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171, Khoản 1 Điều 173; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng K 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/5/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho Lâm Trường G số tiền 800.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên theo biên lai thu số 0002934 ngày 05/10/2023. Tiếp tục quản lý số tiền 800.000 đồng theo biên lai thu 0002934 ngày 05/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên để đảm bảo thi hành án

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017), điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 98.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái áo khoác bằng vải màu đen, dài tay, mặt trước có dòng chữ AMIRI màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) cái mũ (nón) bảo hiểm (loại nón sơn) màu trắng, có nhiều hoa văn không rõ hình màu đen, vành mũ màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kim cộng lực, có tổng chiều dài 62cm, màu xanh xám, cán bọc nhựa màu đen, dài 12 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cái quần dài, loại quần Jean, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái áo khoác dài tay, loại vải thun, có nón chùm đầu, màu đen, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hoàng K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Dương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Chi cục THA MX;
- Cơ quan THA hình sự Công an MX.
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kiều Oanh

